TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/KDTM-PT
Ngày: 03 - 01 - 2019
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hà
Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Yên
Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 14/2018/TLPT-KDTM ngày 14 tháng 11 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2018/KDTM-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2018/QĐ-PT ngày 28 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT

Địa chỉ: Số C, PĐC, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hồ Thái H, sinh năm: 1966, chức vụ: Quyền Giám đốc Ngân hàng TMCP SGCT - Chi nhánh Cà Mau; địa chỉ: Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (văn bản ủy quyền số 622/1016/GUQ-SGCTNH ngày 03/10/2016, có mặt).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT

Địa chỉ: K1, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Anh T, sinh năm: 1980; địa chỉ: K1, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau (văn bản ủy quyền ngày 10/12/2018, có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn ĐB

Địa chỉ: K1, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Anh T, sinh năm: 1980; chức vụ: Giám đốc Công ty; địa chỉ: K1, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HYM

Địa chỉ: Số , CVĐ, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị H1, sinh năm: 1993; chức vụ: Giám đốc công ty; địa chỉ: Số , LL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

3. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: K1, thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

4. Bà Trần Thị H2, sinh năm 1982 (là thành viên góp vốn của Công ty TNHH Tây Á Long)

Địa chỉ: Số , PBC, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

5. Ông Ngô Minh C (là thành viên góp vốn của Công ty TNHH Tây Á Long)

Địa chỉ: Số , PBC, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

(Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tòa án không triệu tập do không liên quan đến kháng cáo).

Người kháng cáo: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2016, đơn khởi kiện bổ sung ngày 26/6/2018 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Hồ Thái H trình bày:

Ngân hàng TMCP SGCT- Chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT (gọi tắt là Công ty TT) vay vốn tại Ngân hàng, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 11.174/HĐHM ngày 28/09/2011 và các Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng sửa đổi, bổ sung số 11.174/HĐHM-SĐBS ngày 18/01/2012, số 01-11.174/HĐHM-SĐBS ngày 18/7/2012, số 02-11.174/HĐHM-SĐBS ngày 01/8/2013, Ngân hàng cấp cho Công ty TT tổng hạn mức tín dụng là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng).

Ngân hàng và Công ty TT đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 13.117/HĐTDHM ngày 01/8/2013 và Hợp đồng tín dụng sửa đổi, bổ sung 01-13.117/HĐTDHM-SĐBS ngày 15/4/2014, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, cụ thể:

Số tiền vay theo Giấy nhận nợ số 03-13.117/GNN, ngày nhận nợ 15/01/2014 là 10.000.000.000 đồng, trả nợ cuối cùng ngày 15/4/2014 và đã gia hạn nợ lần một đến ngày 15/4/2015, lần hai đến ngày 15/4/2016.

Về lãi suất cho vay:

Khi nhận nợ: Lãi cho vay trong hạn 14,5%/năm (1,2083%/tháng), lãi cho vay quá hạn 21,75%/năm (1,8125%/tháng).

Từ ngày 01/02/2014: Lãi suất cho vay trong hạn 13,5%/năm (1,125%/tháng), lãi suất cho vay quá hạn 20.25%/năm (1,6875%/tháng).

Từ ngày 01/08/2014: Lãi suất cho vay trong hạn 12,5%/năm (1,0417%/tháng), lãi suất cho vay quá hạn 18,75%/năm (1,5625%/tháng).

Từ ngày 01/02/2015: Lãi suất cho vay trong hạn 12,0%/năm (1,0%/tháng), lãi suất cho vay quá hạn 18,0%/năm (1,5%/tháng).

Tài sản đảm bảo: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận số BG 269676, thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17, địa chỉ: ấp Trùm Thuật A, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 18/01/2012, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu ngày 22/8/2013, chủ sở hữu là Công ty TNHH MTV thủy sản TT và Máy phát điện 150 KVA; kho lạnh 100 tấn; Hệ thống điện chiếu sáng trong nhà xưởng; máy biến thế và máy móc thiết bị (01 máy rã đông block, 01 máy mạ băng block, 02 bồn quay tăng trọng, 06 thùng rửa tôm, 02 xe thùng chở nước đá, 02 xe bàn cấp đông) tài sản đặt tại trụ sở Công ty TT.

Các tài sản thế chấp được thể hiện tại Hợp đồng thế chấp số 12.012/HĐTC ngày 18/01/2012, các Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số 12.012/HĐTC-SĐBS ngày 18/7/2012, số 01-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 13/11/2012, số 02-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 27/7/2013, số 03-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 12/02/2014 và Hợp đồng thế chấp số 12.112/HĐTC ngày 18/07/2012.

Quá trình vay Công ty TT đã thanh toán lãi tiền vay đến ngày 23/4/2014 với tổng số tiền là 368.472.222 đồng, cụ thể: Ngày 27/02/2014 trả 120.972.222 đồng, ngày 24/6/2014 trả 41.250.000 đồng, ngày 15/01/2015 trả 97.500.000 đồng, ngày 29/02/2016 trả 30.000.000 đồng, ngày 14/04/2016 trả 78.750.000 đồng.

Tính đến ngày 19/9/2018 Công ty TT còn nợ Ngân hàng 17.039.583.333 đồng (Trong đó: Nợ gốc 10.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 2.480.555.556 đồng, phạt chậm nộp lãi 124.027.778 đồng, lãi quá hạn 4.435.000.000 đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Hồ Thái H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGCT tổng số nợ tạm tính đến ngày 19/9/2018 là 17.039.583.333 đồng; trong đó, nợ gốc 10.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.480.555.556 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.435.000.000 đồng, phạt chậm nộp lãi là 124.027.778 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ vốn.

Trường hợp Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M không thanh toán dứt nợ gốc và lãi tiền vay cho Ngân hàng, yêu cầu Công ty TT giao tài sản thế chấp được thể hiện tại các Hợp đồng thế chấp và các Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung đã nêu trên cho Ngân hàng TMCP SGCT bán phát mãi tài sản bảo đảm theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc Hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

Trong quá trình Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng

theo quy định pháp luật nhưng các đương sự không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2018/KDTM-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 30, 35, 39, 147, 207, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 324, 342, 355, 474 và 476 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 201 Luật doanh nghiệp. Áp dụng Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQHH ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP SGCT. Buộc bị đơn là Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP SGCT tổng số nợ tạm tính đến ngày 19/9/2018 là 17.039.583.333 đồng; trong đó, nợ vốn 10.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.480.555.556 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.435.000.000 đồng, phạt chậm nộp lãi là 124.027.778 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi dứt nợ.

Kể từ ngày 20/9/2018, Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT thì lãi suất mà Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 269676 đứng tên Công ty TNHH MTV thủy sản TT do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 18/01/2012, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu ngày 22/8/2013 khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

Trường hợp Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M không thanh toán dứt nợ gốc và lãi tiền vay cho ngân hàng: Buộc Công ty TNHH MTV thủy sản TT và ông Trần Văn M giao tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận số BG 269676, thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17, địa chỉ: ấp Trùm Thuật A, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 18/01/2012, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp chứng nhận bổ sung

quyền sở hữu ngày 22/08/2013 do Công ty TNHH MTV thủy sản TT đứng tên và các tài sản khác đặt tại trụ sở Công ty gồm: Máy phát điện 150 KVA, kho lạnh 100 tấn, hệ thống điện chiếu sáng trong nhà xưởng, máy biến thế, máy móc thiết bị (01 máy rã đông block, 01 máy mạ băng block, 02 bồn quay tăng trọng, 06 thùng rửa tôm, 02 xe thùng chở nước đá, 02 xe bàn cấp đông) theo Hợp đồng thế chấp số 12.012/HĐTC ngày 18/01/2012, các Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số 12.012/HĐTC-SĐBS ngày 18/7/2012, số 01-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 13/11/2012, số 02-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 27/7/2013, số 03-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 12/02/2014 và Hợp đồng thế chấp số 12.112/HĐTC ngày 18/7/2012 cho Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/10/2018 Công ty TT kháng cáo với nội dung không đồng ý với việc tính lãi suất của Ngân hàng và việc buộc ông M thanh toán nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Công ty TT về việc không buộc trách nhiệm của ông Trần Văn M cùng có trách nhiệm với Công ty TT thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Công ty TT là ông Trần Anh T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày lý do kháng cáo là Ngân hàng tính lãi suất quá cao, không đúng theo cách tính lãi suất của Bộ luật dân sự và việc án sơ thẩm buộc ông Trần Văn M phải thanh toán nợ cùng với Công ty TT là không đúng theo quy định tại Điều 73 Luật doanh nghiệp.

[2] Xét thấy: Tại phiên tòa phía Công ty TT thừa nhận còn nợ tiền Ngân hàng, quá trình ký kết hợp đồng tín dụng và thanh toán nợ giữa Công ty TT và Ngân hàng không phát sinh tranh chấp, phía Công ty chỉ yêu cầu tính lãi theo quy định của Bộ luật dân sự. Đại diện của Công ty thừa nhận việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa Công ty TT và Ngân hàng là trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc. Như vậy việc tính lãi suất của Ngân hàng căn cứ theo hợp đồng hai bên giao kết và Ngân hàng cũng hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng nên việc

áp dụng mức lãi suất theo hợp đồng và theo quy định của hệ thống Ngân hàng là có cơ sở.

[3] Đối với kháng cáo liên quan đến trách nhiệm của ông Trần Văn M: Giữa Ngân hàng và Công ty TT ký kết hợp đồng tín dụng, ông M chỉ là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Theo quy định tại điều 84, 87, 93 Bộ luật dân sự có nội dung về tư cách pháp nhân và trách nhiệm của pháp nhân; Điều 73 Luật doanh nghiệp quy định về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Khi Công ty TT không thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng khởi kiện Công ty TT là có cơ sở. Cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 201 Luật doanh nghiệp là chưa phù hợp vì trong trường hợp này Công ty TT chưa giải thể và ông M cũng chỉ chịu trách nhiệm trong phạm vi vốn góp vào Công ty, không chịu trách nhiệm dân sự thay cho pháp nhân là Công ty TT đối với nghĩa vụ dân sự do Công ty xác lập, thực hiện. Do đó cấp sơ thẩm buộc ông M phải cùng với Công ty TT có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng là chưa phù hợp. Cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của phía Công ty TT về nội dung này.

[4] Do sửa án sơ thẩm nên về án phí sơ thẩm ông M không phải chịu theo quy định tại Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQHH ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí phúc thẩm Công ty TT không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận một phần theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 326 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào các điều 30, 35, 39, 147, 207, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 324, 342, 355, 474 và 476 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 201 Luật doanh nghiệp. Áp dụng Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQHH ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT về trách nhiệm thanh toán nợ của ông Trần Văn M, không chấp nhận đối với yêu cầu xem xét tính lãi suất theo quy định của bộ luật dân sự.

Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2018/KDTM-ST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT. Buộc bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT tổng số nợ tạm tính

đến ngày 19/9/2018 là 17.039.583.333 đồng; trong đó, nợ vốn 10.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.480.555.556 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.435.000.000 đồng, phạt chậm nộp lãi là 124.027.778 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi dứt nợ.

Không chấp nhận khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT về việc buộc ông Trần Văn M phải có trách nhiệm thanh toán nợ vay theo hợp đồng tín dụng được ký giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT và Ngân Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT.

Kể từ ngày 20/9/2018, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT thì lãi suất mà Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT không thanh toán dứt nợ gốc và lãi tiền vay thì Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất theo giấy chứng nhận số BG 269676, thửa đất số 130, tờ bản đồ số 17, địa chỉ: ấp Trùm Thuật A, xã Khánh Hải, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 18/01/2012, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu ngày 22/08/2013 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT đứng tên và các tài sản khác đặt tại trụ sở Công ty gồm: Máy phát điện 150 KVA, kho lạnh 100 tấn, hệ thống điện chiếu sáng trong nhà xưởng, máy biến thế, máy móc thiết bị (01 máy rã đông block, 01 máy mạ băng block, 02 bồn quay tăng trọng, 06 thùng rửa tôm, 02 xe thùng chở nước đá, 02 xe bàn cấp đông) theo Hợp đồng thế chấp số 12.012/HĐTC ngày 18/01/2012, các Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số 12.012/HĐTC-SĐBS ngày 18/7/2012, số 01-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 13/11/2012, số 02-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 27/7/2013, số 03-12.012/HĐTC-SĐBS ngày 12/02/2014 và Hợp đồng thế chấp số 12.112/HĐTC ngày 18/7/2012 để thi hành án.

2. Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT phải chịu án phí có giá ngạch là 125.039.583 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT được hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 60.700.000 đồng, theo biên lai thu số 0006389 ngày 17/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

Án phí phúc thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thủy sản TT không phải chịu. Ngày 23/10/2018 đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008841 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Hải Hà